

UBND TỈNH HẬU GIANG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA

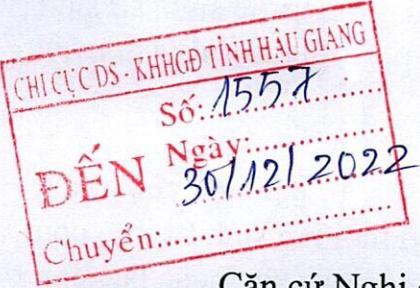
Số: 3363/SYT-TCHC

V/v quy định thủ tục hành chính
trong thanh toán và hỗ trợ theo
Nghị quyết số 07/2022/NQ-
HĐND ngày 06/7/2022 của
HĐND tỉnh.

PHIÊU CHUYÊN
Ý kiến đề xuất(duyệt)của Lãnh đạo
.....
Thời gian xử lý văn bản:.....

Hậu Giang, ngày 30 tháng 12 năm

Kính gửi:

- 
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Bệnh viện Sản Nhi;
- Bệnh viện Đa khoa số 10;
- Bệnh viện Đại học Võ Trường Toản;
- Bệnh viện Đa khoa thành phố Ngã Bảy;
- Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 15/11/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND (*sau đây gọi tắt là Kế hoạch 196/KH-UBND*).

Sở Y tế ban hành quy định thủ tục hành chính trong thanh toán và hỗ trợ cho đối tượng thụ hưởng theo Kế hoạch số 196/KH-UBND, cụ thể như sau:

I. Nguyên tắc chung

- Đối tượng thụ hưởng được quy định tại Kế hoạch số 196/KH-UBND tỉnh.
- Nội dung, hồ sơ khen thưởng và chứng từ thanh toán do đơn vị đề nghị thanh toán chịu trách nhiệm về tính chính xác, pháp lý theo quy định hiện hành.

II. Quy định chung

1. Đối với chính sách khen thưởng tại điểm b, khoản 1, Phụ lục I, Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND tặng bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho xã, phường, thị trấn đạt mô hình sinh đẻ 02 con 05 năm liên tục.

1.1. Đối tượng: Xã, phường, thị trấn.

1.2. Hình thức: Tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

1.3. Tiêu chí: Xã, phường, thị trấn thực hiện 05 năm liên tục đạt và vượt tỷ lệ 60% cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ, sinh đủ 02 con.

1.4. Thủ tục đề nghị:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng của UBND huyện, thị xã, thành phố.
- Biên bản họp xét của UBND huyện, thị xã, thành phố (*theo đề xuất của xã, phường, thị trấn*).

- Danh sách các xã, phường, thị trấn thực hiện đạt mô hình sinh đẻ 02 con 05 năm liên tục.

- Quyết định công nhận kết quả xã, phường, thị trấn thực hiện đạt mô hình sinh đẻ 02 con hàng năm của UBND cấp huyện, thị xã, thành phố.

- Định kỳ hàng năm, gửi đề nghị khen thưởng gửi về Chi cục Dân số - KHHGD đến hết ngày 15 tháng 11.

2. Chính sách hỗ trợ tại khoản 3, Phụ lục I, Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND hỗ trợ phụ nữ sinh đẻ 02 con trước 35 tuổi.

2.1. Đối tượng: Phụ nữ sinh đẻ 02 con trước 35 tuổi.

2.2. Hình thức: Xét hỗ trợ một lần chi phí dịch vụ sàng lọc trước sinh, sơ sinh theo giá dịch vụ tại cơ sở y tế công lập và hỗ trợ 1 lần viện phí 1.500.000đ (*một triệu năm trăm ngàn đồng*)/đối tượng.

2.3. Tiêu chí:

- Phụ nữ có độ tuổi từ 18 đến trước 35 tuổi sinh đẻ 2 con, lần sinh cuối cùng tính từ ngày 15/7/2022 trở đi (Phụ nữ 02 lần sinh, trong đó mỗi lần sinh 01 đứa con hoặc lần sinh thứ nhất là 01 đứa con, lần sinh thứ 2 là sinh đôi trở lên, hoặc lần sinh đầu là sinh đôi trở lên).

- Không vi phạm chính sách dân số.

2.4. Thủ tục đề nghị:

2.4.1 Hỗ trợ chi phí tại điểm a, khoản 3, Phụ lục I, Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND: hỗ trợ một lần chi phí khám sàng lọc trước sinh, sơ sinh.

a) Trường hợp đối tượng thụ hưởng thực hiện sàng lọc trước sinh, sơ sinh tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh:

- Giao Chi cục Dân số - KHHGD ký hợp đồng với Trung tâm Sàng lọc - Chẩn đoán trước sinh và sơ sinh thành phố Cần Thơ, các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh để cung cấp dịch vụ miễn phí khi đối tượng thụ hưởng chính sách nêu trên đến cơ sở y tế.

- Các cơ sở y tế cung cấp dịch vụ, định kỳ hàng quý rà soát đề nghị thủ tục thanh toán về Chi cục Dân số - KHHGD, kèm theo các loại hồ sơ như:

+ Công văn đề nghị của đơn vị đề nghị thanh toán.

+ Danh sách đối tượng thực hiện dịch vụ sàng lọc trước sinh, sơ sinh theo diện được hỗ trợ (*có xác nhận của thủ trưởng đơn vị đề nghị thanh toán*).

+ Chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân (*bản photô*) của đối tượng thụ hưởng chính sách.

+ Có giấy xác nhận của UBND hoặc Công an cấp xã về số con hiện có của đối tượng thụ hưởng chính sách. Hoặc chỉ cung cấp Căn cước công dân (*bản photô*) khi đã được tích hợp vào sổ hộ khẩu.

+ Hóa đơn đóng tiền (*bản gốc hoặc hóa đơn điện tử*) của từng trường hợp đến thực hiện dịch vụ.

+ Phiếu trả kết quả của cơ sở y tế đối với từng trường hợp tham gia sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh.

- Thời gian gửi chứng từ về Chi cục Dân số - KHHGĐ đến hết ngày 20 của tháng cuối quý.

b) Các trường hợp được cung cấp dịch vụ tại cơ sở y tế ngoài tỉnh:

- Giao Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố định kỳ hàng quý rà soát, tổng hợp đối tượng thụ hưởng chính sách nêu trên gửi về Chi cục Dân số - KHHGĐ tổng hợp để hỗ trợ theo quy định. Thủ tục đề nghị thanh toán thực hiện theo quy định tại điểm a, mục 2.4.1.

- Thời gian gửi chứng từ về Chi cục Dân số - KHHGĐ đến hết ngày 20 của tháng cuối quý.

2.4.2 Hỗ trợ chi phí tại điểm b, khoản 3, Phụ lục I, Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND hỗ trợ một lần 1.500.000 đồng tiền viện phí:

- Giao Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố định kỳ hàng quý rà soát, tổng hợp đối tượng thụ hưởng chính sách nêu trên gửi về Chi cục Dân số - KHHGĐ tổng hợp để hỗ trợ theo quy định. Hồ sơ đề nghị thanh toán gồm:

+ Chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân (*bản photô*) của đối tượng thụ hưởng chính sách.

+ Có giấy xác nhận của UBND hoặc Công an cấp xã về số con hiện có của đối tượng thụ hưởng chính sách. Hoặc chỉ cung cấp Căn cước công dân (*bản photô*) khi đã được tích hợp vào sổ hộ khẩu.

+ Hóa đơn viện phí (*bản gốc hoặc hóa đơn điện tử*) hoặc giấy ra viện/ giấy chứng sinh của từng trường hợp.

- Thời gian đề nghị thanh toán về Chi cục Dân số - KHHGĐ đến hết ngày 20 của tháng cuối quý để thanh toán theo quy định.

3. Chính sách khen thưởng tại điểm b, khoản 2, Phụ lục II, Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND tặng bằng khen của Chủ tịch UBND cho cặp vợ chồng sinh đủ 02 con một bì là gái.

3.1. Đối tượng: Cặp vợ chồng sinh đủ 02 con một bì là gái.

3.2. Hình thức: Tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (*Số lượng: không quá 40 cặp/năm*).

3.3. Tiêu chí:

- Cặp vợ chồng tiêu biểu sinh đủ 02 con một bì là gái (*không giới hạn độ tuổi của 02 người con*), không vi phạm chính sách dân số, nuôi con khỏe (*không mắc các bệnh, dị tật bẩm sinh; con không suy dinh dưỡng*), dạy con ngoan (*con học có giấy khen hoặc có việc làm ổn định*).

- Cả 02 người con: nếu con đi học phải có giấy khen hoặc các thành tích khác tương đương; nếu con đã đi làm phải có quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động hoặc giấy phép kinh doanh (*nếu có kinh doanh hộ gia đình, cửa hàng, công ty, doanh nghiệp, ...*).

3.4. Thủ tục đề nghị:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng của UBND huyện, thị xã, thành phố.
- Biên bản họp xét của UBND huyện, thị xã, thành phố (*theo đề xuất của xã, phường, thị trấn*).
- Danh sách đối tượng đề nghị khen thưởng.
- Định kỳ gửi đề nghị khen thưởng về Chi cục Dân số - KHHGD đến hết ngày 15 tháng 11 hàng năm.

(Giao Chi cục Dân số - KHHGD có văn bản hướng dẫn địa phương để xuất sổ lượng khen thưởng để đảm bảo chỉ tiêu toàn tỉnh theo quy định).

4. Chính sách hỗ trợ tại khoản 1, Phụ lục III, Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND hỗ trợ chi phí khám sàng lọc, chẩn đoán trước sinh, sơ sinh cho phụ nữ và trẻ sơ sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo, bảo trợ xã hội và đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn Tỉnh.

4.1. Đối tượng: Phụ nữ mang thai, trẻ sơ sinh.

4.2. Hình thức: Được xét hỗ trợ một lần chi phí dịch vụ sàng lọc trước sinh, sơ sinh theo giá dịch vụ tại cơ sở y tế công lập.

4.3. Tiêu chí: Phụ nữ mang thai, trẻ sơ sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo, bảo trợ xã hội và đồng bào dân tộc thiểu số.

4.4. Thủ tục đề nghị:

- Các cơ sở y tế cung cấp dịch vụ thực hiện thủ tục, gửi hồ sơ đề nghị thanh toán theo điểm a mục 2.4.1 hướng dẫn này.
- Ngoài ra phải cung cấp (*bản photô*) giấy chứng nhận hộ nghèo, cận nghèo hoặc sổ hộ nghèo, cận nghèo hoặc quyết định công nhận hộ nghèo, cận nghèo; giấy chứng nhận bảo trợ xã hội.

Các nội dung chính sách còn lại theo Kế hoạch 196/KH-UBND thuộc thẩm quyền của UBND huyện, thị xã, thành phố; đề nghị UBND cấp huyện hướng dẫn cấp xã thực hiện theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị cơ quan, đơn vị phản hồi về Sở Y tế (*qua Chi cục Dân số - KHHGD tỉnh*) để xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bs Giang PGĐ.SYT (để chỉ đạo);
- Báo HG; Đài PT-THHG (đưa tin);
- Chi cục Dân số - KHHGD;
- Cổng TTĐT.SYT (đưa tin);
- Lưu: VT.TCHC.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thanh Tùng